

# Quyền sử dụng đất, rừng của cộng đồng

# Ý nghĩa về sinh kế

- Đất rừng với bảo vệ nguồn nước
- Phục vụ sản xuất
- Bảo vệ môi trường
- Các sản phẩm phi gỗ
- Thuốc nam
- Cây nhuộm màu tự nhiên



# Ý nghĩa về văn hóa



- Tín ngưỡng thần rừng
- Luật tục bảo vệ rừng
- Tri thức canh tác, sản xuất
- Các lễ hội
- Giáo dục truyền thống



=> Đất đai gắn với sự sinh tồn của các dân tộc thiểu số

# Quốc tế

- Nghị sự 21
  - Điểm 10.7.d: Khuyến khích các phương pháp bản địa, truyền thống để tăng cường quản lý tài nguyên
  - Điểm 14.18.a: Mở rộng khả năng tiếp cận đất, rừng đối với nhóm yếu thế, người bản địa
- Công ước về quyền của người bản địa
  - Điều 8-khoản 2: Nhà nước sẽ có các cơ chế hữu hiệu để ngăn ngừa và đền bù cho... các hành vi ảnh hưởng đến quyền sở hữu đất, lãnh thổ, tài nguyên của người bản địa
  - Điều 10: Người bản địa không bị cưỡng bức di rời khỏi đất đai hoặc lãnh thổ của họ
- Các phong trào/vận động vì người bản địa

# Việt Nam - Các văn bản (1)

- Luật Đất đai 2003
  - Điều 9-khoản 3: Cộng đồng là chủ thể sử dụng đất
  - Điều 66-khoản 2: Đất nông nghiệp do cộng đồng dân cư sử dụng ổn định lâu dài
  - Điều 71- khoản 4b: Cộng đồng dân cư được giao đất nông nghiệp có trách nhiệm bảo vệ diện tích đất được giao, được sử dụng đất kết hợp với mục đích sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản, không được chuyển sang sử dụng vào mục đích khác
  - Điều 117-khoản 2: cộng đồng dân cư sử dụng đất không được chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, tặng cho quyền sử dụng đất; không được thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất

# Việt Nam - Các văn bản (2)

- Nghị định 181/2004/NĐ-CP về thi hành Luật Đất đai
  - Điều 2- khoản 3: Người đại diện cho cộng đồng dân cư là người chịu trách nhiệm trước Nhà nước đối với việc sử dụng đất đã giao cho cộng đồng dân cư
  - Điều 30-khoản 1đ: Đơn xin giao đất của cộng đồng dân cư có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có đất về nhu cầu sử dụng đất là một trong những căn cứ giao đất
  - Điều 43-khoản 4: Đối với cộng đồng dân cư sử dụng đất thì ghi tên cộng đồng dân cư đó
  - Điều 54-khoản 3: Đất có di tích lịch sử - văn hoá của cộng đồng dân cư thì giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp cho cộng đồng dân cư
  - Điều 72-khoản 5: Cộng đồng dân cư được Nhà nước giao đất rừng phòng hộ để bảo vệ, phát triển rừng; có quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Bảo vệ và phát triển rừng
  - Điều 76-khoản 5: Cộng đồng dân cư thuộc các dân tộc thiểu số sử dụng đất nông nghiệp có trách nhiệm bảo vệ đất được giao, được sử dụng kết hợp để sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản; không được chuyển sang sử dụng vào mục đích khác

# Việt Nam - Các văn bản (3)

- Nghị định 200/2004/NĐ-CP Về sắp xếp, đổi mới và phát triển lâm trường quốc doanh
  - Điều 3-khoản 3: Nhà nước chỉ trực tiếp đầu tư, quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ rất xung yếu và xung yếu, những vùng rừng xa dân không thể giao khoán cho dân, rừng tự nhiên còn trữ lượng lớn. Những diện tích rừng tự nhiên còn lại giao cho các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân để tự đầu tư kinh doanh (khoanh nuôi, tái sinh) và hưởng lợi từ kết quả sản xuất, kinh doanh nghề rừng
  - Điều 4-khoản 4: Diện tích rừng sản xuất là rừng tự nhiên nghèo kiệt, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng nhỏ, phân tán; diện tích đất hoang hoá và đất khác, đất sử dụng không có hiệu quả của các lâm trường (sau khi sắp xếp, đổi mới) thì chính quyền địa phương thu hồi để giao, cho thuê cho các đối tượng

# Việt Nam - Các văn bản (4)

- Luật Bảo vệ và Phát triển rừng 2004
  - Điều 29-khoản 1: Điều kiện giao rừng cho cộng đồng dân cư thôn được quy định như sau:
    - a) Cộng đồng dân cư thôn có cùng phong tục, tập quán, có truyền thống gắn bó cộng đồng với rừng về sản xuất, đời sống, văn hoá, tín ngưỡng; có khả năng quản lý rừng; có nhu cầu và đơn xin giao rừng;
    - b) Việc giao rừng cho cộng đồng dân cư thôn phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng đã được phê duyệt; phù hợp với khả năng quỹ rừng của địa phương.
  - Điều 29-khoản 2. Cộng đồng dân cư thôn được giao những khu rừng sau đây:
    - a) Khu rừng hiện cộng đồng dân cư thôn đang quản lý, sử dụng có hiệu quả;
    - b) Khu rừng giữ nguồn nước phục vụ trực tiếp cho cộng đồng, phục vụ lợi ích chung khác của cộng đồng mà không thể giao cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân;
    - c) Khu rừng giáp ranh giữa các thôn, xã, huyện không thể giao cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân mà cần giao cho cộng đồng dân cư thôn để phục vụ lợi ích của cộng đồng.



# Việt Nam - Các văn bản (5)

- Luật Bảo vệ và Phát triển rừng 2004 (tiếp)
  - Điều 30-Khoản 1: Quyền của cộng đồng dân cư thôn được giao rừng
    - a) Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận quyền sử dụng rừng ổn định, lâu dài phù hợp với thời hạn giao rừng;
    - b) Được khai thác, sử dụng lâm sản và các lợi ích khác của rừng vào mục đích công cộng và gia dụng cho thành viên trong cộng đồng; được sản xuất lâm nghiệp - nông nghiệp - ngư nghiệp kết hợp theo quy định của Luật này và quy chế quản lý rừng;
    - c) Được hưởng thành quả lao động, kết quả đầu tư trên diện tích rừng được giao;
    - d) Được hướng dẫn về kỹ thuật, hỗ trợ về vốn theo chính sách của Nhà nước để bảo vệ và phát triển rừng và được hưởng lợi ích do các công trình công cộng bảo vệ, cải tạo rừng mang lại;
    - đ) Được bồi thường thành quả lao động, kết quả đầu tư để bảo vệ và phát triển rừng theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan khi Nhà nước có quyết định thu hồi rừng.

- Luật Bảo vệ và Phát triển rừng 2004 (tiếp)
  - Điều 30-khoản 2: Nghĩa vụ của cộng đồng dân cư
    - a) Xây dựng quy ước bảo vệ và phát triển rừng phù hợp với quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan, trình Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;
    - b) Tổ chức bảo vệ và phát triển rừng, định kỳ báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền về diễn biến tài nguyên rừng và các hoạt động liên quan đến khu rừng theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;
    - c) Thực hiện nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật;
    - d) Giao lại rừng khi Nhà nước có quyết định thu hồi rừng hoặc khi hết thời hạn giao rừng;
    - đ) Không được phân chia rừng cho các thành viên trong cộng đồng dân cư thôn; không được chuyển đổi, chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn kinh doanh bằng giá trị quyền sử dụng rừng được giao.

# Việt Nam - Các văn bản (7)

- Nghị định 23/2006/NĐ-CP Về thi hành Luật Bảo vệ và phát triển rừng
  - Điều 20-Khoản 2: Giao rừng đối cộng đồng dân cư thôn.
    - a) Ủy ban nhân dân cấp huyện giao rừng sản xuất, rừng phòng hộ không thu tiền sử dụng rừng đối với cộng đồng dân cư thôn; ưu tiên giao những khu rừng gắn với phong tục, truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số.
    - b) Diện tích rừng giao cho cộng đồng dân cư thôn phải nằm trong phương án giao rừng của Ủy ban nhân dân cấp xã đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.
    - c) Rừng giao cho cộng đồng dân cư thôn phải nằm trong phạm vi của cấp xã.

# Việt Nam - Các văn bản (8)

- Nghị định 23/2006/NĐ-CP (tiếp)
  - Điều 43-khoản 4: Ban quản lý khu rừng phòng hộ được khoán các công việc về bảo vệ rừng, gây trồng rừng, chăm sóc và làm giàu rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn, lực lượng vũ trang, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp tại chỗ để thực hiện việc bảo vệ và phát triển rừng
  - Điều 44-khoản 6: Ban quản lý khu rừng đặc dụng được khoán các công việc về bảo vệ rừng, gây trồng rừng, chăm sóc và làm giàu rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn, lực lượng vũ trang tại chỗ để thực hiện việc bảo vệ và phát triển rừng.
  - Điều 44-khoản 5: những khu rừng phòng hộ không thuộc vùng thành lập Ban quản lý thì UBND cấp tỉnh giao, cho thuê cho các tổ chức; UBND huyện giao, cho thuê cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

# Việt Nam - Các văn bản (9)

- Nghị định 23/2006/NĐ-CP (tiếp)
  - Điều 45- khoản 3: Những khu rừng sản xuất có diện tích nhỏ dưới một ngàn (1.000) ha, phân tán, Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền giao, cho thuê cho các tổ chức, cho hộ gia đình, cá nhân hoặc giao cho cộng đồng dân cư thôn để quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo quy chế quản lý rừng
  - Điều 50-khoản 1b: Chủ rừng là cộng đồng dân cư thôn có thể có các hình thức tổ chức bảo vệ rừng thích hợp
  - Điều 51-khoản 3: Chủ rừng là cộng đồng dân cư thôn, hộ gia đình, cá nhân phải xây dựng kế hoạch quản lý và sản xuất đối với khu rừng được giao, được thuê và tổ chức thực hiện
    - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định hướng đầu tư, phát triển rừng sản xuất trên địa bàn; vận dụng cơ chế chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn đầu tư, phát triển rừng sản xuất

# Việt Nam - Các văn bản (10)

- Thông tư 38 /2007/TT-BNN Hướng dẫn trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn
  - Mục I-Điểm 3c: Việc giao, cho thuê rừng, thu hồi rừng phải có sự tham gia của người dân địa phương và công bố công khai.
  - Mục II-Điểm 1a: giao rừng không thu tiền sử dụng rừng
    - Giao rừng phòng hộ phân tán cho cộng đồng dân cư thôn, hộ gia đình, cá nhân đang sinh sống trên địa bàn cấp xã nơi có rừng
    - Giao rừng sản xuất là rừng tự nhiên, rừng sản xuất là rừng trồng cho cộng đồng dân cư thôn, hộ gia đình, cá nhân đang sinh sống trên địa bàn cấp xã nơi có rừng để trực tiếp sản xuất lâm nghiệp

# Việt Nam - Các văn bản (11)

- Thông tư liên tịch 07/2011/TTLT-BNNPTNT-BTNMT Hướng dẫn một số nội dung về giao rừng, thuê rừng gắn liền với giao đất, thuê đất lâm nghiệp
  - Điều 8-khoản 2a: Trong quá trình thẩm tra, làm thủ tục giao đất lâm nghiệp cho BQL rừng phòng hộ, rừng đặc dụng phải xem xét, bổ sung những biến động và tình hình sử dụng đất thực tế
  - Điều 8-khoản 4: Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đang sử dụng đất lâm nghiệp: Phòng Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất kiểm tra hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận về hiện trạng sử dụng đất và đối chiếu với hồ sơ giao rừng, thuê rừng; lập thủ tục đề trình UBND cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đối với diện tích đất đang sử dụng